

1) Nếu đồng bào về xã bắt tay vào sản xuất nông nghiệp từ đầu năm, trước khi lập sổ thuế thì được miễn thuế nông nghiệp trong năm đó.

2) Nếu đồng bào về xã vào cuối năm, sau khi lập sổ thuế thì được miễn thuế vào năm sau. Trong trường hợp cuối năm mới về nếu có sản xuất được phần nào cũng chưa phải chịu thuế.

Cụ thể: — Những đồng bào về xã cuối năm 1951 và đầu năm 1955: được miễn thuế năm 1955.

Những đồng bào về xã cuối năm 1955 (dù có thu hoạch vụ mùa) và đầu năm 1956: được miễn thuế năm 1956. Về xã vào cuối 1956: được miễn thuế năm 1957, v.v...

Hà-nội, ngày 20 tháng 6 năm 1956

LÊ-VĂN-HIẾN

THU số 159-BTC-NN ngày 20-6-1956 về việc miễn thuế nông nghiệp cho các trại cải tạo.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính Liên khu 4,

(Tiếp công điện 130 ngày 30-5-1956 của Bộ)

Điều lệ thuế nông nghiệp đã quy định ruộng đất các trại cải hối cây cấy để cải thiện sinh hoạt được miễn thuế nông nghiệp.

Hiện nay một số trại cải tạo tuy có cây cấy nhiều ruộng, ngoài phạm vi cải thiện sinh hoạt, nhưng hướng tiến tới là phải bảo đảm hoàn toàn tự túc, và chịu sự quản lý chung. Ngoài số chi phí cho trại nếu còn thừa phải nộp vào công quỹ.

Vì vậy, Bộ quyết định đối với tất cả các trại cải tạo đều miễn thuế nông nghiệp không kể số ruộng đất do các trại cây cấy nhiều hay ít.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng
TRINH-VĂN-BÍNH

THU số 197-BTC-NN ngày 12-7-1956 về việc miễn thuế nông nghiệp ở các trại giáo dưỡng.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi Ủy ban Hành chính Hà-nội, Hải-phòng, Hải-dương,

Áp dụng điều 4 điều lệ thuế nông nghiệp vùng đã cải cách ruộng đất, ruộng đất của những trại giáo dưỡng các em lưu manh, chị em gái điếm,

những người tâu tặt không nơi nương tựa do trại viên cây cấy để cải thiện sinh hoạt, đều được miễn thuế nông nghiệp.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng
TRINH-VĂN-BÍNH

THÔNG TƯ số 242-BTC-NN ngày 13-8-1956 về việc miễn thuế nông nghiệp cho những ruộng trồng cỏ.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính các khu,

Để khuyến khích việc phát triển chăn nuôi thi hành đúng tinh thần điều 4 khoản Điều lệ thuế nông nghiệp, Bộ quy định miễn thuế cho những ruộng đất đem trồng cỏ để bảo đảm thức ăn cho trâu bò.

Nếu chuyển ruộng thành đất chuyên trồng cỏ thì được miễn thuế như đối với bãi cỏ để chăn nuôi đã quy định trong điều lệ thuế nông nghiệp.

Trường hợp trồng tạm thời từng vụ, thời vụ nào trồng cỏ sẽ không tính thuế vào sản lượng vụ đó.

Cần chú ý phân biệt ruộng đem trồng cỏ với ruộng đất bỏ cỏ: nếu là bỏ cỏ tức là bỏ hoang không có lý do chính đáng thì vẫn tính thuế như thường lệ. Do đó những người trồng cỏ phải báo cho nông hội xã và ban thuế biết để tiện theo dõi khi tính thuế.

Đề nghị khu phổ biến cho các tỉnh thi hành và loan báo cho nhân dân biết, đặc biệt tại những vùng hiện nay thiếu cỏ như Nam-dịnh, Kiến-an, v.v... để nhân dân an tâm phát triển chăn nuôi.

Hà-nội, ngày 13 tháng 8 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng
TRINH-VĂN-BÍNH

THÔNG TƯ số 256-BTC-NN ngày 29-8-1956 về việc phổ biến và tiến hành chính sách và thể lệ miễn giảm cho những ruộng bị úng thủy.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính các Khu 3, Tân-gạn, 4, Hà-nội, Hải-phòng, Hồng-quảng, và các tỉnh Bắc-ninh, Bắc-giang, Vĩnh-phúc, Phú-thọ,

Hai tuần lễ vừa qua mưa to dồn dập ở các nơi. Một số lớn ruộng vừa mới cấy bị ngập, nhất